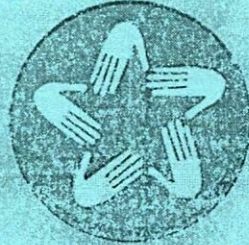


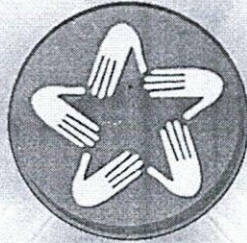
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ ĐÌNH  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**HỒ SƠ MẪU**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật  
và cấp giấy xác nhận khuyết tật

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ ĐÌNH  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG



CHUNG TAY CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

# HỒ SƠ MẪU THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật  
và cấp giấy xác nhận khuyết tật

*Phú Đình, năm 2025*

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
1	Các bước thực hiện		Bản chính:1
2	Đơn đề nghị xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật	Mẫu số 1.DOC	Bản chính:1
5	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		1
6	Giấy trả kết quả		1
7	Giấy xác nhận khuyết tật		1

**Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật**

**Mã thủ tục:** 1.001699.000.00.00.H55

**Số quyết định:** 1013/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật

**Cấp thực hiện:** Cấp Xã

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Bảo trợ xã hội

**Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Khi có nhu cầu xác định, xác định lại mức độ khuyết tật thì người đề nghị hoặc người đại diện hợp pháp của người khuyết tật làm hồ sơ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 1 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH), riêng mẫu số 01 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH) gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đơn đề nghị xác định mức độ khuyết tật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: 1. Gửi văn bản tham khảo ý kiến cơ sở giáo dục về tình trạng khó khăn trong học tập, sinh hoạt, giao tiếp và kiến nghị về dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật của người được xác định mức độ khuyết tật đang đi học theo Mẫu số 04 quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH. 2. Triệu tập các thành viên, gửi thông báo về thời gian và địa điểm xác định mức độ khuyết tật cho người khuyết tật hoặc người đại diện hợp pháp của họ. 3. Tổ chức đánh giá dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật đối với người khuyết tật theo phương pháp quy định tại Điều 3 và theo các mẫu số 02 hoặc mẫu số 03 của Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH). Việc thực hiện xác định mức độ khuyết tật được tiến hành tại Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Trạm y tế. Trường hợp người khuyết tật không thể đến được địa điểm quy định trên đây thì Hội đồng tiến hành quan sát và phỏng vấn người khuyết tật tại nơi cư trú của người khuyết tật.

Bước 3: Lập hồ sơ, biên bản kết luận dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật của người được đánh giá theo Mẫu số 05 ban hành kèm Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH). 1. Riêng đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động trước ngày 01/6/2012, Hội đồng xác định mức độ khuyết tật căn cứ kết luận của Hội đồng giám định y khoa để xác định mức độ khuyết tật theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau: Người khuyết tật đặc

biệt nặng khi được Hội đồng giám định y khoa kết luận không còn khả năng tự phục vụ hoặc suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Người khuyết tật nặng khi được Hội đồng giám định y khoa kết luận có khả năng tự phục vụ sinh hoạt nếu có người, phương tiện trợ giúp một phần hoặc suy giảm khả năng lao động từ 61% đến 80%; Người khuyết tật nhẹ khi được Hội đồng giám định y khoa kết luận có khả năng tự phục vụ sinh hoạt hoặc suy giảm khả năng lao động dưới 61%. 2. Đối với những trường hợp theo quy định tại khoản 2, Điều 15 Luật người khuyết tật (gồm: Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật; Người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; Có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, chính xác), thì Hội đồng cấp giấy giới thiệu và lập danh sách chuyển Hội đồng giám định y khoa thực hiện (qua Phòng Y tế).

Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có biên bản kết luận của Hội đồng về dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, Chủ tịch Ủy ban nhân cấp xã niêm yết, thông báo công khai kết luận của Hội đồng tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và cấp Giấy xác nhận khuyết tật theo mẫu số 06 ban hành kèm Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH). Trường hợp có khiếu nại, tố cáo hoặc không đồng ý với kết luận của Hội đồng thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, Hội đồng tiến hành xác minh, thẩm tra, kết luận cụ thể và trả lời bằng văn bản cho người khiếu nại, tố cáo. Đối với trường hợp do Hội đồng giám định y khoa xác định, kết luận về dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được kết luận của Hội đồng Giám định y khoa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp Giấy xác nhận khuyết tật theo mẫu số 06 ban hành kèm Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH).

**Cách thức thực hiện:**

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	25 Ngày làm việc		
Trực tuyến	25 Ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	25 Ngày làm việc		

**Thành phần hồ sơ:**

**Đối với trường hợp xác định lại khuyết tật**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
+ Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 ban hành kèm Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH).	Mus01.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
+ Bản sao các giấy tờ liên quan đến khuyết tật (nếu có) như: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật, Giấy xác nhận khuyết tật cũ hoặc các giấy tờ liên quan khác.		Bản chính: 0 Bản sao: 1

**Đối với trường hợp xác định khuyết tật**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
+ Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 ban hành kèm Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH).	Mus01.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
+ Bản sao các giấy tờ liên quan đến khuyết tật (nếu có) như: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật hoặc các giấy tờ liên quan khác.		Bản chính: 0 Bản sao: 1
+ Bản sao kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa trước ngày 01/6/2012.		Bản chính: 0 Bản sao: 1

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam

**Cơ quan thực hiện:** Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.

**Cơ quan có thẩm quyền:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Giấy xác nhận khuyết tật.

**Căn cứ pháp lý:**

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
28/2012/NĐ-CP	28/2012/NĐ-CP - Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật	10-04-2012	Chính phủ
51/2010/QH12	Luật người khuyết tật	17-06-2012	Quốc Hội
01/2019/TT-BLĐTBXH	Thông tư	02-01-2019	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
08/2023/TTBLĐTBXH	Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH sửa đổi Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	29-08-2023	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
42/2025/NĐ-CP	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế	27-02-2025	Chính phủ
45/2025/NĐ-CP	Nghị định số 45/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương	28-02-2025	Chính phủ

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin

**Mẫu số 01**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC ĐỊNH, XÁC ĐỊNH LẠI MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT VÀ CẤP,  
CẤP ĐỔI, CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT**

Kính gửi: Chủ tịch UBND xã Phú Đình tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi tìm hiểu quy định về xác định mức độ khuyết tật, tôi đề nghị:

- Xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
- Xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
- Cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
- Cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật

(Trường hợp cấp đổi Giấy xác nhận khuyết tật thì không phải kê khai thông tin tại Mục III dưới đây).

Cụ thể:

**I. Thông tin người được xác định mức độ khuyết tật**

- Họ và tên: ..... NGUYỄN VĂN A .....
- Sinh ngày... 01... tháng 05... năm 1976. Giới tính: ..... Nam .....
- Số căn cước công dân: ..... 099.076.000.620 .....
- Hộ khẩu thường trú: ..... Xã Đông Vinh, Xã Phú Đình .....
- Nơi ở hiện nay: ..... Xã Đông Vinh, Xã Phú Đình .....

**II. Thông tin người đại diện hợp pháp (nếu có)**

- Họ và tên: ..... NGUYỄN THAI B .....
- Mối quan hệ với người được xác định khuyết tật: ..... Vợ .....
- Số căn cước công dân: ..... 019.170.000.622 .....
- Hộ khẩu thường trú: ..... Xã Đông Vinh, Xã Phú Đình .....
- Nơi ở hiện nay: ..... Xã Đông Vinh, Xã Phú Đình .....
- Số điện thoại: ..... 092.9.666.999 .....

**III. Thông tin về tình trạng khuyết tật**

**1. Thông tin về dạng khuyết tật (Đánh dấu x vào ô tương ứng)**

STT	Các dạng khuyết tật	Có	Không
<b>1</b>	<b>Khuyết tật vận động</b>		
1.1	Mềm nhẽo hoặc co cứng toàn thân	X	
1.2	Thiếu tay hoặc không cử động được tay		
1.3	Thiếu chân hoặc không cử động được chân		
1.4	Yếu, liệt, teo cơ hoặc hạn chế vận động tay, chân, lưng, cổ	X	
1.5	Cong, vẹo, chân tay, lưng, cổ; gù cột sống lưng hoặc dị dạng, biến dạng khác trên cơ thể ở đầu, cổ, lưng, tay, chân		
1.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng vận động		
<b>2</b>	<b>Khuyết tật nghe, nói</b>		
2.1	Không phát ra âm thanh, lời nói	X	
2.2	Phát ra âm thanh, lời nói nhưng không rõ tiếng, rõ câu	X	
2.3	Không nghe được		
2.4	Khiếm khuyết hoặc dị dạng cơ quan phát âm ảnh hưởng đến việc phát âm		
2.5	Khiếm khuyết hoặc dị dạng vành tai hoặc ống tai ngoài ảnh hưởng đến nghe		
2.6	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nghe, nói		
<b>3</b>	<b>Khuyết tật nhìn</b>		X
3.1	Mù một hoặc hai mắt		
3.2	Thiếu một hoặc hai mắt		
3.3	Khó khăn khi nhìn hoặc không nhìn thấy các đồ vật		
3.4	Khó khăn khi phân biệt màu sắc hoặc không phân biệt được các màu sắc		
3.5	Rung, giật nhãn thị, đục nhân mắt hoặc sẹo loét giác mạc		
3.6	Bị dị tật, biến dạng ở vùng mắt		
3.7	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm chức năng nhìn		
<b>4</b>	<b>Khuyết tật thần kinh, tâm thần</b>		X
4.1	Thường ngồi một mình, chơi một mình, không bao giờ nói chuyện hoặc quan tâm tới bất kỳ ai		
4.2	Có những hành vi bất thường như kích động, cáu giận hoặc sợ hãi vô cớ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn của bản thân và người khác		

4.3	Bất ngờ dừng mọi hoạt động, mắt mở trừng trừng không chớp, co giật chân tay, môi, mặt hoặc bất thành linh ngã xuống, co giật, sùi bọt mép, gọi hỏi không biết		
4.4	Bị mất trí nhớ, bỏ nhà đi lang thang		
4.5	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về suy giảm thần kinh, tâm thần		
<b>5</b>	<b>Khuyết tật trí tuệ</b>		X
5.1	Khó khăn trong việc nhận biết người thân trong gia đình hoặc khó khăn trong giao tiếp với những người xung quanh so với người cùng lứa tuổi		
5.2	Chậm chạp, ngờ nghệch hoặc không thể làm được một việc đơn giản (so với tuổi) dù đã được hướng dẫn		
5.3	Khó khăn trong việc đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác so với người cùng tuổi do chậm phát triển trí tuệ		
5.4	Có kết luận cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về chậm phát triển trí tuệ		
<b>6</b>	<b>Khuyết tật khác</b>		X
6.1	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh tê bì, mất cảm giác ở tay, chân hoặc sự bất thường của cơ thể làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp		
6.2	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về bệnh hô hấp hoặc do bệnh tim mạch hoặc do rối loạn đại, tiểu tiện mặc dù đã được điều trị liên tục trên 3 tháng, làm giảm khả năng thực hiện các hoạt động; lao động; đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác; sinh hoạt hoặc giao tiếp		
6.3	Có kết luận của cơ sở y tế cấp tỉnh trở lên về rối loạn phổ tự kỷ hoặc các loại bệnh hiếm		

**2. Thông tin về mức độ khuyết tật** (Trường hợp trẻ em dưới 6 tuổi không phải kê khai)

Mức độ thực hiện	Thực hiện được	Thực hiện được nhưng cần trợ giúp	Không thực hiện được	Không xác định được
Các hoạt động				
1. Đi lại			X	
2. Ăn, uống		X		
3. Tiêu tiện, đại tiện			X	
4. Vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, tắm rửa...		X		
5. Mặc, cởi quần áo, giày dép		X		
6. Nghe và hiểu người khác nói gì		X		
7. Diễn đạt được ý muốn và suy nghĩ của bản thân qua lời nói		X		
8. Làm các việc gia đình như gấp quần áo, quét nhà, rửa bát, nấu cơm phù hợp với độ tuổi; lao động, sản xuất tạo thu nhập			X	
9. Giao tiếp xã hội, hòa nhập cộng đồng phù hợp với độ tuổi		X		
10. Đọc, viết, tính toán và kỹ năng học tập khác			X	

Phú Đình, ngày 04 tháng 7 năm 2025

**Người viết đơn**

(Ký và ghi rõ họ tên)

## GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H55.240-251017-0003



Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Xã Phú Đình

Tiếp nhận hồ sơ của Ông (Bà)/Tổ chức: **Âu Văn Thanh**

Số định danh cá nhân/tổ chức: 019073010730

Địa chỉ: Xóm Nà Mùì, Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 0363775723 Email: thanh@gmail.com

Nội dung yêu cầu giải quyết: Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật

Trường hợp thực hiện: Đối với trường hợp xác định khuyết tật

1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

\*Tiếp nhận lần 1

TT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	+ Bản sao các giấy tờ liên quan đến khuyết tật (nếu có) như: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật hoặc các giấy tờ liên quan khác.	0	1
2	+ Bản sao kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa trước ngày 01/6/2012.	0	1
3	+ Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 ban hành kèm Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH).	1	0

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ). 3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 25 ngày 0 giờ (Ngày làm việc).

4. Thời gian nhận hồ sơ: ngày 17 tháng 10 năm 2025 lúc 07 giờ 30 phút.

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: ngày 20 tháng 11 năm 2025 lúc 17 giờ 00 phút

6. Đăng ký nhận kết quả tại: , Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên

7. Vào Số theo dõi hồ sơ. Quyền số:.....Số thứ tự.....

**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Âu Văn Thanh**

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Mai Doãn Tăng**

VĂN PHÒNG UBND  
XÃ PHÚ ĐÌNHCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúcSố: H55.240-251017-0003/TTPVHCC  
(BPTNTKQ)

ngày 24 tháng 11 năm 2025



## GIẤY TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H55.240-251017-0003

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Xã Phú Đình

Tiếp nhận hồ sơ của: Ông/Bà: Âu Văn Th

Địa chỉ: Xóm Nà Mùi, Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 036377

Email: thanh@gmail.com

Nội dung yêu cầu giải quyết: Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật

Thành phần hồ sơ gồm:

**\*Tiếp nhận lần 1**

TT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	+ Bản sao các giấy tờ liên quan đến khuyết tật (nếu có) như: bệnh án, giấy tờ khám, điều trị, phẫu thuật hoặc các giấy tờ liên quan khác.	0	1
2	+ Bản sao kết luận của Hội đồng Giám định y khoa về khả năng tự phục vụ, mức độ suy giảm khả năng lao động đối với trường hợp người khuyết tật đã có kết luận của Hội đồng Giám định y khoa trước ngày 01/6/2012.	0	1
3	+ Đơn đề nghị theo Mẫu số 01 ban hành kèm Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH).	1	0

Kết quả trả về gồm:

TT	Tên hồ sơ	Ngày cấp	Người ký	Ngày hết hạn
1	Giấy xác nhận khuyết tật.	13/11/2025	Lương Thế Đồng	

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 25 ngày 0 giờ (Ngày làm việc).

Thời gian nhận hồ sơ: 17/10/2025 07:30.

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 20/11/2025 17:00.

Đăng ký nhận kết quả tại: , Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên.

Thanh toán lệ phí khi hồ sơ được giải quyết tại: , Xã Phú Đình, Tỉnh Thái Nguyên.

Lệ phí thẩm định khi nộp hồ sơ (Không bao gồm tiền nghĩa vụ tài chính): 0 VNĐ.

Lệ phí sau khi hồ sơ được giải quyết: **0 VNĐ.**

Người nhận kết quả: Âu Văn Thanh - Địa chỉ: Xóm Nà Mùi.

**NGƯỜI TRẢ KẾT QUẢ**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI NHẬN KẾT QUẢ**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Ngày ..... tháng ..... năm .....

Mẫu số 06

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019)

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT**

— Số hiệu: 05602.000.280

Họ và tên: **ÂU VĂN**

Ngày, tháng, năm sinh: 21/05/19

Giới tính: Nam

Nơi ở hiện nay: Xóm Nà Mùi, xã Phú Đình, tỉnh Thái Nguyên

Dạng khuyết tật: Vận động

Mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng

Ngày 12 tháng 11 năm 2025

**CHỦ TỊCH UBND XÃ PHÚ ĐÌNH**



**Lương Thế Đồng**

**NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý**

1. Giấy xác nhận khuyết tật là căn cứ để thực hiện các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật.
2. Người được cấp giấy có trách nhiệm bảo quản cẩn thận, không cho người khác mượn.
3. Trường hợp Giấy xác nhận khuyết tật bị hư hỏng, thất lạc thì người khuyết tật có trách nhiệm liên hệ với cơ quan chức năng để được cấp lại theo quy định.